

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/DS-ST
Ngày 12/8/2024
V/v tranh chấp cử người giám hộ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Tinh.

Bà Vũ Thị Thanh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Huyền Trang, là kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc tranh chấp về việc cử người giám hộ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Phan Văn T1, sinh năm 1959.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Văn T1: bà Chu Thị Y, sinh năm 1965 (Giấy ủy quyền ngày 11 tháng 4 năm 2024).

Cùng nơi cư trú: thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: ông Phan Văn T2, sinh năm 1955.

Nơi cư trú: thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị T3, sinh năm 1949; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Phan Thị T4, sinh năm 1952; nơi cư trú: số nhà X ngõ Y khu Đ, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định.

3. Ông Phan Văn T5, sinh năm 1965; nơi cư trú: thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định (đã bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự).

4. Bà Phan Thị T6, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

6. Bà Phan Thị T7, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa, có mặt nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà T4, bà T6, bà T7; vắng mặt bà T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện và các bản khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Phan Văn T1 và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Chu Thị Y trình bày:*

Bố mẹ của ông T1 là cụ Phan Văn C và cụ Trần Thị H, giữa hai cụ có tám người con gồm: bà Phan Thị T3, bà Phan Thị T4, ông Phan Văn T2, ông Phan Văn T1, ông Phan Văn T8, ông Phan Văn T5, bà Phan Thị Th6 và bà Phan Thị T7.

Cụ C mất năm 2007, cụ H mất năm 2019, ông T8 mất năm 2009. Hiện tại trong gia đình chỉ còn lại bảy anh chị em là bà T3, bà T4, ông T2, ông T1, ông T5, bà T6 và bà T7.

Ông T5 sinh ra, lớn lên, sống và học tập phát triển bình thường. Năm 1984 ông T5 đi bộ đội đến năm 1988 thì về địa phương và tham gia dân quân xã M. Từ năm 1989, ông T5 bắt đầu có biểu hiện của bệnh tâm thần phân liệt. Gia đình ông T1 sống cùng với mẹ và ông T5, đã đưa ông T5 đi khám, điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định nhưng không có biến chuyển tốt.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2023/QĐST-VDS về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với: ông Phan Văn T5, sinh năm 1965, nơi cư trú: xóm B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Sau khi quyết định giải quyết việc dân sự có hiệu lực pháp luật, gia đình đã đến Ủy ban nhân dân xã M để làm thủ tục đăng ký người giám hộ đối với ông T5, nhưng anh em trong gia đình không hợp bàn thống nhất được với nhau nên Ủy ban nhân dân xã M không thể tiến hành cử người giám hộ được cho ông T5.

Từ trước đến nay, ông T5 vẫn ở trong căn nhà bố mẹ ông T1 để lại trong khuôn viên cùng gia đình ông T1. Từ khi mẹ còn sống cho đến hiện nay, ông T1 là người sống liền kề và duy nhất trông coi, chăm sóc, nuôi dưỡng hằng ngày cho ông T5. Bản thân ông T1 cũng là người nhận thuốc tại Trạm y tế xã M và tiền trợ cấp của Nhà nước hằng tháng về chăm sóc, nuôi dưỡng ông T5.

Để thuận lợi cho việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng ông T5 theo ý nguyện của cụ H lúc còn sống tại bản di chúc ngày 04 tháng 01 năm 2008 và đảm bảo quyền và lợi ích cho ông T5, ông T1 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc xem xét giải quyết về việc tranh chấp giám hộ giữa các anh em trong gia đình, đồng thời chỉ định ông T1 là người giám hộ cho ông T5.

** Tại các đơn đề nghị và bản tự khai tại Tòa án, bị đơn ông Phan Văn T2 trình bày:* Ông T1 là người nhận trợ cấp của Nhà nước thay cho ông T5 nhưng vợ chồng ông T1 không chăm sóc, không nuôi dưỡng, có hành vi đối xử ngược đãi không hề quan tâm đến cuộc sống của ông T5. Ông T5 bỏ nhà sang ở với bà H (vợ ông T8) cùng các con cháu từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay, cuộc sống sinh hoạt của ông T5 hoàn toàn là do bà H, các cháu, anh chị em khác trong gia đình

nuôi dưỡng. Vì vậy, anh chị em trong gia đình rất bất bình với hành vi ngược đãi ông T5 của vợ chồng ông T1, nên ông T2 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc chỉ định ông làm người giám hộ cho ông T5.

** Tại bản tự khai, đơn trình bày tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phan Thị T3, bà Phan Thị T4, bà Phan Thị T6 và bà Phan Thị T7 trình bày: Các bà đều là con của cụ C và cụ H, ông T5 đã có biểu hiện tâm thần từ nhiều năm nay, anh em trong gia đình rất đau xót vì điều này. Trước đây, ông T5 sống cùng với mẹ tại căn nhà cấp 4 ở thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định sau khi mẹ mất ông T5 vẫn ở căn nhà đó. Sau khi mẹ mất ông T1 là người lĩnh tiền trợ cấp của Nhà nước và thuốc điều trị cho ông T5 ở Trạm y tế xã M. Tuy nhiên, vợ chồng ông T1 không chăm lo, quan tâm chăm sóc gì ông T5 để ông T5 phải đi lang thang ngoài đường, ngủ ở điểm canh. Ông T5 chủ yếu ăn uống cùng với bà H và các cháu là vợ, con ông T8 ở gần nhà. Bà T3, bà T4, bà T6 và bà T7 cùng có quan điểm đồng ý cử ông T2 là người giám hộ cho ông T5.*

Tại phiên tòa, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Cụ C và cụ H là bố mẹ của ông T5 đều đã chết nên theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật Dân sự, ông T5 không có người giám hộ đương nhiên. Ông T5 có bảy anh chị em ruột, do vậy những người này đều có thể làm người giám hộ đương nhiên cho ông T5. Theo lời khai của nguyên đơn và các tài liệu đã thu thập được như bản di chúc ngày 04 tháng 01 năm 2008, biên bản làm việc với Ủy ban nhân dân xã M ngày 10 tháng 5 năm 2024 cho thấy: Ông T5 đang ở cùng với gia đình ông T1, việc nuôi dưỡng ông T5 do vợ chồng ông T1 đảm nhiệm từ trước đến nay, việc nhận thuốc điều trị cho ông T5 hằng tháng là do ông T1 nhận, không có ai trong gia đình có ý kiến thắc mắc. Ông T5 có biểu hiện hay đi lang thang nên có đôi khi sinh hoạt tại nhà bà H. Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có ý kiến cho rằng ông T1 không chăm sóc đầy đủ cho ông T5 nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh về vấn đề này. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 54, 57, 58, 59 của Bộ luật Dân sự để chấp nhận đơn khởi kiện của ông T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông T5 là người bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, ông T5 không có vợ, con; ông T1 là anh trai của ông T5; căn cứ vào khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Dân sự, yêu cầu khởi kiện của ông T1 về việc chỉ định người giám hộ thuộc thẩm quyền giải của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà T3 vắng mặt nhưng bà T3 có đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà T3.

[2] Về yêu cầu của các đương sự:

Ông T1 yêu cầu Tòa án chỉ định ông là người giám hộ cho ông T5. Ông T2 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà T3, bà T4, bà T6 và bà T7 yêu cầu chỉ định ông T2 là người giám hộ cho ông T5.

Các đương sự đều thừa nhận, trước đây khi mẹ còn sống ông T5 ở với mẹ và cùng với gia đình ông T1 trong cùng một khuôn viên nhà đất. Sau khi mẹ mất thì ông T5 vẫn tiếp tục sống trên khuôn viên nhà đất cùng với gia đình ông T1. Hiện tại, ông T1 là người lĩnh trợ cấp xã hội và thuốc chữa trị hằng tháng cho ông T5, các anh chị em nhà ông T5 không ai có ý kiến gì.

Xem xét về điều kiện của cá nhân làm người giám hộ quy định tại Điều 49 của Bộ luật Dân sự thì ông T1 và ông T2 (là anh của ông T1) đều đưa ra các tài liệu chứng minh mình có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tư cách đạo đức tốt, không vi phạm pháp luật hình sự; xét về điều kiện kinh tế của gia đình hai người là thuần nông như nhau.

Xem xét về thói quen của ông T5 là người mất năng lực hành vi dân sự thì ông T5 vẫn sinh sống tại căn nhà cấp 4 là nơi bố mẹ ông T5 ở khi còn sống, cùng trong khuôn viên nhà đất gia đình ông T1 đang sinh sống, ông T5 không đến ở một nơi nào khác, vấn đề này đã được chính quyền địa phương xác nhận.

Về phía ông T2 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày là vợ chồng ông T1 không chăm sóc, không nuôi dưỡng, có hành vi đối xử ngược đãi không hề quan tâm đến cuộc sống của ông T5 nhưng không đưa ra được bằng chứng xác đáng. Mặt khác, gia đình nhà ông T5 không ở cùng chỗ hoặc liền kề với ông T5 sẽ có khó khăn cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng ông T5.

Như vậy, có căn để xác định hiện tại ông T1 là người gần gũi với ông T5 nhất. Ông T1 có mong muốn được giám hộ cho ông T5 để tiện cho việc chăm sóc ông T5, thực hiện di nguyện của mẹ ông là giao nhà cửa đất đai cho vợ chồng ông và có trách nhiệm nuôi dưỡng ông T5 mãi mãi về sau này.

Từ nhận định trên, căn cứ quy định tại các Điều 47, 48, 49 và 54 của Bộ luật Dân sự, xét thấy: yêu cầu của ông T1 là được làm người giám hộ cho ông T5 là có căn cứ nên được chấp nhận. Yêu cầu của ông T2 là được làm người giám hộ cho ông T5 là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Ông T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông T2, sinh năm 1955, là người cao tuổi có đơn đề nghị miễn nộp án phí dân sự, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 nên ông T2 được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn T1 về việc cử người giám hộ.

Không chấp yêu cầu phản tố của ông Phan Văn T2 về việc cử người giám hộ.

2. Chỉ định ông Phan Văn T1 là người giám hộ cho ông Phan Văn T5, sinh năm 1965; nơi cư trú: thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Ông Phan Văn T2 được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đối với bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đối với bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Ủy ban ND xã M, huyện L;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường